

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/DS-ST
Ngày 18-8-2020
V/v “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT - TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lộc Thị Vinh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Cường và ông Nguyễn Ngọc Tấn.
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Trung - Thư ký Tòa án.
- Đại diện VKSND huyện Cư Jút tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hữu Ái -
Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2020, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 33/2020/TLST-DS ngày 02/3/2020 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2020/QĐXXST-DS ngày 30/6/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 39/2020/QĐST-DS ngày 24/7/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng A
Trụ sở: Số nhà B đường H, quận B, Tp. Hà Nội.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T - C/v: Tổng Giám đốc.
Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: ông Nguyễn Châu L - C/v: Giám đốc A Chi nhánh C, tỉnh Đắk Nông (Văn bản ủy quyền số 2965 ngày 27/12/2019 của Tổng Giám đốc A).
Địa chỉ: N, đường T, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.
2. Bị đơn: Bà Hà Thị Kim O.
Địa chỉ: Thôn Q, xã M, huyện C, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 14/02/2020 của nguyên đơn; bản tự khai ngày 06/3/2020 và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu bị đơn là bà Hà Thị Kim O thanh toán số tiền 249.813.305 đồng nợ gốc và lãi (tính đến ngày xét xử vì lý do sau:

Ngày 03/10/2017, Ngân hàng A đã ký hợp đồng tín dụng số 5302LAV201701731 với bà Hà Thị Kim O với số tiền 300.000.000 đồng, lãi suất cho vay tại thời điểm vay vốn là 12%/năm, mục đích vay tiêu dùng, thời hạn vay 60

tháng, hạn trả cuối cùng là 02/10/2022, định kỳ trả gốc chia làm 60 tháng, mỗi kỳ 1 tháng, số tiền mỗi kỳ là 5.000.000d, còn lại trả vào kỳ cuối.

Ngày 30/5/2019, Ngân hàng tiếp tục ký hợp đồng thấu chi số 5302LAV20191324 với bà Hà Thị Kim O số tiền cho vay là 50.000.000d, lãi suất là 9,5%/năm, mục đích vay mua sắm vật dụng gia đình, thời hạn vay là 12 tháng, hạn trả cuối cùng là 29/5/2020.

Tuy nhiên, đến tháng 11/2019 bà O bị thôi việc theo quyết định cho thôi việc số 3017/QĐ-UBND ngày 29/11/2019. Hiện tại khoản vay của bà O đã quá hạn 90 ngày và ngân hàng đã nhiều lần đến trường học nơi bà O từng công tác để liên hệ nhưng không được.

Do vậy ngân hàng khởi kiện, yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà O phải trả cho Ngân hàng số tiền gốc của 02 Hợp đồng là 225.000.000d, lãi tạm tính đến ngày 18/8/2020 là 24.813.305 đồng và yêu cầu tính lãi phát sinh theo hợp đồng kể từ sau ngày 18/8/2020 đến khi bà O thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

-Đối với hợp đồng tín dụng số 5302LAV201701731/HĐTD ngày 03/10/2017 bà O đã trả 125.000.000 đồng tiền gốc (tương ứng với 25 phân kỳ đóng tiền gốc và lãi phát sinh là 58.603.668 đồng). Đến phân kỳ tháng 11/2019 bà O đã không trả nợ, do vậy yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng buộc bà O thanh toán số tiền 175.000.000 đồng nợ gốc và nợ lãi tính từ ngày 15/11/2019 đến 18/8/2020 là 18.374.416 đồng;

-Đối với Hợp đồng thấu chi 5302LAV20191324 ngày 30/5/2019: Ngày 18/10/2019 bà O đã sử dụng hết hạn mức thấu chi là 50.000.000 đồng. Bà O nghỉ việc, không thực hiện thanh toán các khoản lãi phát sinh từ tháng 11/2019. Ngân hàng yêu cầu bà O thanh toán tổng số tiền 56.438.899 đồng; trong đó: gốc 50.000.000 đồng, lãi trong hạn tính từ 18/10/2019 đến 29/5/2020 là 5.897.917 đồng (áp dụng lãi suất 9,5%) và lãi quá hạn (áp dụng lãi suất 13,25%) tính từ 30/5/2020 đến 18/8/2020 (thời điểm xét xử) 540.972 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút có quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng cũng như nội dung vụ án.

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về phía người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã nghiêm túc thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình được BLTTDS và các văn bản liên quan quy định; bị đơn mặc dù đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng không chấp hành, vắng mặt tại phiên tòa đến lần thứ 2 nên HĐXX xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Về hình thức tố tụng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút xét thấy đảm bảo đầy đủ và hợp pháp.

- Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về tố tụng:

- Thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp: Ngân hàng A yêu cầu Tòa án giải quyết về tranh chấp hợp đồng tín dụng; Bị đơn có địa chỉ Thôn Q, xã M, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Nguyên đơn là tổ chức có đăng ký kinh doanh, bị đơn không có đăng ký kinh doanh. Vì vậy đây là tranh chấp dân sự, quan hệ pháp luật “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Cư Jút theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; các điểm a, c khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Thời hiệu khởi kiện: Căn cứ hợp đồng tín dụng 5302LAV201701731 ký kết ngày 03/10/2017 ngày đến hạn thực hiện trả gốc lãi theo từng tháng, bà O đã vi phạm thực hiện nghĩa vụ trả nợ từ tháng 11/2019 và hợp đồng thấu chi số 5302LAV20191324 ký kết ngày 30/5/2019, hạn cuối trả nợ gốc là 29/5/2020, tuy nhiên bà O đã nghỉ việc vào tháng 11/2019, ngày 07/11/2019 Ngân hàng đã Thông báo chuyển nợ quá hạn và chấm dứt Hợp đồng tín dụng với bà O. Ngày 14/02/2020 Ngân hàng nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết 02 Hợp đồng tín dụng đã ký kết với bà O là còn thời hiệu, quy định tại Điều 429 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Căn cứ mở phiên tòa: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần để lấy lời khai, hòa giải, đối chất nhưng bị đơn là bà Hà Thị Kim O vắng mặt không lý do nên Tòa án không thể tiến hành lấy lời khai của bị đơn, hòa giải, đối chất được. Mặc dù đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ 2 nhưng bà O vẫn vắng mặt không có lý do, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử thống nhất quan điểm với Kiểm sát viên, tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà O.

[2]. Về nội dung:

- Xét hợp đồng tín dụng số 5302LAV201701731/HĐTD ngày 03/10/2017 ký kết giữa Ngân hàng A và bà Hà Thị Kim O, Hội đồng xét xử xét thấy: đây là Hợp đồng vay tín chấp, số tiền vay 300.000.000 đồng, lãi suất 12%/năm, với mục đích vay tiêu dùng, định kỳ trả gốc chia làm 60 tháng, mỗi kỳ 1 tháng, số tiền mỗi kỳ là 5.000.000đ, lãi suất tính trên số tiền gốc tại thời điểm phân kỳ trả nợ hàng tháng dư nợ giảm dần; số tiền còn lại trả vào kỳ cuối. Bà O đã thực hiện được một phần nghĩa vụ đối với hợp đồng này; tính tới thời điểm 03/10/2019 bà O đã trả được 125.000.000 đồng tiền gốc (tương ứng với 25 phân kỳ đóng tiền gốc và lãi phát sinh là 58.603.668 đồng). Đến phân kỳ tháng 11/2019 bà O đã không trả nợ cho Ngân hàng như thỏa thuận là đã vi phạm nghĩa vụ đã ký kết. Do đó yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng buộc bà O thanh toán số tiền 193.374.416 đồng, trong đó: 175.000.000 đồng nợ gốc và nợ lãi tính từ ngày 15/11/2019 là 18.374.416 đồng là có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại các Điều 463, 465, 466 khoản 2 Điều 470 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Xét hợp đồng thấu chi số 5302LAV20191324 ngày 30/5/2019: Hạn mức thấu chi 50.000.000 đồng; Hạn cuối trả nợ gốc vào ngày 29/5/2020, thỏa thuận lãi 9,5%/năm và trả lãi, phí phát sinh liên quan đến các giao dịch thấu chi trong tháng. Ngày 18/10/2019 bà O đã sử dụng hết hạn mức thấu chi là 50.000.000 đồng. Việc bà O nghỉ việc, không thực hiện thanh toán các khoản lãi phát sinh từ tháng 11/2019 mặc dù Ngân

hàng có có Thông báo nhắc nợ, chuyển nợ quá hạn và làm việc với đơn vị chủ quản của đối tượng vay thấu chi đã đủ điều kiện để Ngân hàng chấm dứt hợp đồng thấu chi và khởi kiện theo quy định của pháp luật. Xét yêu cầu thanh toán tổng số tiền 56.438.899 đồng; trong đó: gốc 50.000.000 đồng, lãi trong hạn tính từ 18/10/2019 đến 29/5/2020 là 5.897.917 đồng (áp dụng lãi suất 9,5%) và lãi quá hạn (áp dụng lãi suất 13,25%) tính từ 30/5/2020 đến 18/8/2020 (thời điểm xét xử) 540.972 đồng là có căn cứ, cần chấp nhận.

Như vậy, tổng số tiền bà Hà Thị Kim O phải trả cho Ngân hàng A tính tới thời điểm xét xử 18/8/2020 đối với 02 Hợp đồng tín dụng là 249.813.305 đồng (*Hai trăm bốn mươi chín triệu, tám trăm mười ba nghìn, ba trăm lẻ năm đồng*).

Tiếp tục tính lãi kể từ ngày 19/8/2020 theo mức lãi suất nợ quá hạn thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 5302LAV201701731/HĐTD ngày 03/10/2017 và Hợp đồng thấu chi: số 5302LAV20191324 ngày 30/5/2019 cho đến khi bà O trả hết nợ.

[3]. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với số tiền 249.813.305đ là: $249.813.305đ \times 5\% = 12.490.600$ (*Mười hai triệu, bốn trăm chín mươi nghìn, sáu trăm đồng*).

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; các điểm a, c khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 155, Điều 156, khoản 1 Điều 157; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 463, 466, 468 và 470 Bộ luật dân sự 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Buộc bà Hà Thị Kim O trả cho Ngân hàng A số tiền 249.813.305đ (*Hai trăm bốn mươi chín triệu, tám trăm mười ba nghìn, ba trăm lẻ năm đồng*); cụ thể:

- Hợp đồng tín dụng số 5302LAV201701731/HĐTD ngày 03/10/2017: nợ gốc: 175.000.000 đồng, nợ lãi 18.374.416 đồng;

- Hợp đồng thấu chi: số 5302LAV20191324 ngày 30/5/2019: nợ gốc 50.000.000 đồng, nợ lãi 6.438.889 đồng.

Tiếp tục tính lãi kể từ ngày 19/8/2020 theo mức lãi suất nợ quá hạn thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 5302LAV201701731/HĐTD ngày 03/10/2017 và Hợp đồng thấu chi: số 5302LAV20191324 ngày 30/5/2019 cho đến khi trả hết nợ.

2. Về án phí: Bà Hà Thị Kim O phải nộp 12.490.600 (*Mười hai triệu, bốn trăm chín mươi nghìn, sáu trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng A 5.852.000đ (*Năm triệu tám trăm năm mươi hai nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000656 ngày 02/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Đắk Nông.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- CCTHADS huyện Cư Jút;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lộc Thị Vinh